

I – Bài tập về đọc hiểu

Kiến Mẹ và các con

Gia đình kiến rất đông. Kiến Mẹ có những chín nghìn bảy trăm con. Tối nào cũng vậy, trong phòng ngủ của các con, Kiến Mẹ vô cùng bận rộn Kiến Mẹ phải dỗ dành, hôn lên má từng đứa con và nói:

- Chúc con ngủ ngon! Mẹ yêu con

Cứ như vậy cho đến lúc mặt trời mọc, lũ kiến con vẫn chưa được mẹ hôn hết lượt. Điều đó làm Kiến Mẹ không yên lòng. Thế là, suốt đêm Kiến Mẹ không ngủ để chăm sóc đàn con. Thấy Kiến Mẹ vất vả quá, bác Cú Mèo đã nghĩ cách để giúp Kiến Mẹ có thời gian nghỉ ngơi. Buổi tối, khi đến giờ đi ngủ, tất cả lũ kiến con đều lên giường nằm trên những chiếc đệm xinh xắn. Sau đó, Kiến Mẹ đến thơm vào má chú kiến con nằm ở hàng đầu tiên. Sau khi được mẹ thơm, chú kiến này bèn quay sang thơm vào má chú kiến bên cạnh và thầm thì:

- Đây là mẹ gửi một cái hôn cho em đây!

Cứ thế, lần lượt các chú kiến con hôn truyền cho nhau và nhờ thế Kiến Mẹ có thời gian chớp mắt mà vẫn âu yếm được tất cả đàn con.

(Theo Chuyện của mùa Hạ)

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

Câu 1. Mỗi buổi tối, Kiến Mẹ thường làm gì trong phòng ngủ của các con?

- a- Dỗ dành và hôn lên má từng đứa con
- b- Đếm lại cho đủ những đứa con yêu
- c- Sắp xếp chỗ ngủ cho từng đứa con

Câu 2. Điều gì làm Kiến Mẹ không yên lòng và suốt đêm không được nghỉ?

- a- Chờ các con đi kiếm ăn ở xa về tổ cho đầy đủ
- b- Cho đến lúc mặt trời mọc vẫn chưa hôn hết các con
- c- Khó lòng đếm xuể chín nghìn bảy trăm kiến con

Câu 3. Bác Cú Mèo đã nghĩ ra cách gì để giúp Kiến Mẹ có thời gian nghỉ ngơi?

- a- Bảo các chú kiến con xếp hàng lần lượt đến hôn Kiến Mẹ
- b- Giúp sức cùng Kiến Mẹ lần lượt hôn tất cả các chú kiến con
- c- Nhờ kiến con lần lượt chuyển cái hôn của mẹ đến kiến bên cạnh

Câu (4). Có thể dùng tên gọi nào dưới đây phù hợp nội dung chính của câu chuyện?

- a- Kiến Mẹ vĩ đại
- b- Cú Mèo thông minh
- c- Nụ hôn của mẹ

II- Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn

Câu 1. Điền vào chỗ trống:

a) r, d hoặc gi

Trong vòm lá mới chồi non

Chùm cam bà.....ữ vẫn còn đung đưa

Quả ngon....ảnh tận cuối mùa

Chờ con, phân cháu bà chưa trảy vào.

.....iêng, hai....ét cửa nhưao

Nghe tiếng chào mào chống gậya trông

Nom Đoàiồi lại ngắm Đông
Bè lo sương tấp, bè phồng chim ăn
Quả vàng nằm ...ữ cảnh xuân
Mãi mê góp mật, chuyên cần tỏa hương.

(Theo Võ Thanh An)

b) át hoặc âc

Cuộc sống quanh ta th.... đẹp. Có cái đẹp của đ.....trời : núi cao ch.... ng..., nắng chan hòa như rót m....xuống quê hương, những bông hoa lóng lánh sương mai. Có cái đẹp do bàn tay con người tạo nên : mái chùa cổ kính nổi b....giữa làng quê, những bức tranh rực rỡ sắc màu, những bài ca c... lên nghe rạo rực lòng người. Nhưng quý nh... vẫn là vẻ đẹp của tâm hồn của con người.

(Theo Hòa Bình)

Câu 2. Khoanh tròn từ ngữ không thuộc nhóm nghĩa với các từ ngữ còn lại trong mỗi dãy từ sau:

(1) đèn ông sao, nhảy dây, quân cờ, điều, cờ tướng, dây thừng, bộ xếp hình, khăn bịt mắt, que chuyền, các viên sỏi.

(2) kéo co, chơi ô ăn quan, bịt mắt bắt dê, cờ tướng, chơi chuyền, chồng nư chồng hoa, lắp ghép hình, rước đèn, nhảy dây, thả điều.

b) Đặt tên cho mỗi nhóm từ (bài 2a) :

(1).....

(2).....

Câu 3. a) Chia các câu kể (đã được đánh số) trong đoạn văn sau thành hai nhóm: kể về sự vật và tả về sự vật

(1) Gà của anh Bốn Linh nhón chân bước từng bước oai vệ, ức ưỡn ra đằng trước. (2) Bị chó vện đuổi, nó bỏ chạy. (3) Con gà của ông Bảy Hóa hay bới bậy. (4) Nó có bộ mào khá đẹp, lông trắng, mỏ như búp chuối, mào cờ, hai cánh như hai vỏ trai úp nhưng lại hay tán tỉnh láo khoét. (5) Sau gà ông Bảy Hóa, gà bà Kiên nổi gáy theo. (6) Gà bà Kiên là gà trống tơ, lông đen, chân chì, có bộ giò cao, cổ ngắn.

Câu kể về sự vật	Câu tả về sự vật
Các câu.....	Các câu.....

Chú ý: Chỉ ghi số thứ tự câu vào hai cột

b) Mỗi câu trên kể hoặc tả sự việc gì?

M: Câu 1: Tả cách đi đứng của gà anh Bốn Linh

Câu 2 :

Câu 3 :

Câu 4 :

Câu 5 :

Câu 6 :

Câu 4. a) Dựa vào gợi ý, em hãy viết đoạn văn (khoảng 8 câu) giới thiệu một trò chơi hoặc một lễ hội ở quê em.

Gợi ý:

- Quê em ở đâu? Nơi đó có trò chơi (lễ hội) gì làm em thích thú, muốn giới thiệu cho các bạn biết?

- Trò chơi (lễ hội) thường diễn ra ở vị trí nào? Hình thức tổ chức trò chơi (lễ hội) ra sao?

- Trò chơi (lễ hội) được diễn ra như thế nào? Có những nét gì độc đáo, thú vị làm em và mọi người thích thú?

.....

.....

.....

.....

b) Dựa vào dàn ý phần thân bài đã viết ở bài tập 4 (tuần 15), hãy viết một đoạn văn (khoảng 5 câu) tả vài nét nổi bật của một đồ chơi em thích.

Chú ý: Cần nêu một vài đặc điểm nổi bật về hình dáng, kích thước, màu sắc, chất liệu hay điểm nổi bật về cấu tạo... của đồ chơi; dùng từ ngữ gợi tả, cách so sánh, nhân hóa để làm cho đoạn văn sinh động, hấp dẫn.

.....

.....

.....

.....

Đáp án:

Phần I

1. a

2. b

3. c

(4). c

Phần II

Câu 1.

a) Điền theo thứ tự: giữ, dành, Giêng, rét, dao, ra, rồi, giữ

b) Điền theo thứ tự: thật, đất, chất ngất, mật, bật, cật, nhất

Câu 2. a) (1) nhảy dây (2) cờ tướng

b) (1) Từ ngữ chỉ các đồ chơi (2) Từ ngữ chỉ các trò chơi

Câu 3.

a)

Câu kể về sự vật	Câu tả về sự vật
Câu 2, câu 3, câu 5	Câu 1, câu 4, câu 6

b) Câu 2: Kể về việc gà của anh Bốn Linh bỏ chạy khi bị chó vện đuổi

Câu 3: Kể về việc gà của ông Bảy Hóa hay bới bậy

Câu 4: Tả con gà của ông Bảy Hóa

Câu 5: Kể về việc gà bà Kiên nổi gáy theo gà ông Bảy Hóa

Câu 6: Tả con gà của bà Kiên

Câu 4. a) Tham khảo

Hội đua ghe ngo

Những vùng có sông nước rộng như Sóc Trăng, Mỹ Xuyên (Hậu Giang), Cà Mau, Kiên Giang, An Giang thường có lễ hội đua ghe ngo thật độc đáo và thú vị. Hội đua ghe ngo được tổ chức ngay chiều ngày rằm tháng mười hoặc tổ chức vào sáng hôm sau buổi lễ thả đèn. Ghe ngo là một chiếc thuyền độc mộc làm từ thân cây sao to, khoét rỗng làm lòng thuyền, dài từ 25 đến 30 mét, có khoảng 20 đến 24 khoang đủ chứa được từ 43 đến 52 người. Đầu và đuôi ghe có vẽ đầu rồng, đuôi phượng hoặc vẽ cá sấu, hổ, báo.... Ghe được chèo cho nhẵn bóng, trôi nhanh gọi là ghe ngo. Ghe chỉ dùng trong cuộc đua một lần trong năm và được cất giữ ở chùa. Mỗi ghe có một ông già giỏi tay chèo chỉ huy hiệu lệnh và động viên đội chèo. Trước ngày đua, người ta ngồi trên ghe tập chèo thuần thục theo nhịp trên cạn cho quen. Những cuộc đua thường có từ 20 đến 40 ghe. Cả vùng sông nước tung bừng cờ hoa, trống hội, tiếng hét hò vang khắp mặt sông.

(Theo Nguyễn Trọng Báu)